

BẢN TIN THUẾ Tháng 10 năm 2022

1. Chính phủ ban hành Nghị định số 91/2022/NĐ-CP về quản lý thuế

Ngày 30/10/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 91/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế. Nghị định này có hiệu lực ngay từ ngày ký. Dưới đây là một số nội dung sửa đổi, bổ sung quan trọng của Nghị định số 91/2022/NĐ-CP:

➤ Bổ sung quy định kết thúc thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế

Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế, thời hạn cơ quan quản lý thuế giải quyết hồ sơ, thời hạn hiệu lực của quyết định cưỡng chế trùng với ngày nghỉ theo quy định thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ đó.

➤ Bổ sung trường hợp không phải nộp hồ sơ khai thuế TNCN

Người khai TNCN là tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc trường hợp khai thuế TNCN theo tháng, quý mà trong tháng, quý đó không phát sinh việc khấu trừ thuế TNCN của đối tượng nhận thu nhập.

➤ Số thuế TNDN tạm nộp 04 quý không được thấp hơn 80% của năm

- Tổng số thuế TNDN đã tạm nộp của 04 quý không được thấp hơn 80% số thuế TNDN phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 04 quý thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế TNDN quý 04 đến ngày liền kề trước ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước.

Trước đây, tổng số thuế TNDN đã tạm nộp của 03 quý đầu năm tính thuế không được thấp hơn 75% số thuế TNDN phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 03 quý đầu năm thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế TNDN quý 03 đến ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước.

- Quy định về tạm nộp thuế TNDN sẽ được áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2021 trở đi.

➤ Thay thế mẫu thông báo về việc ngừng sử dụng hóa đơn

Thông báo về việc ngừng sử dụng hóa đơn theo Mẫu số 04-1/CC ban hành kèm theo Nghị định số 91/2022/NĐ-CP thay thế Mẫu số 04-1/CC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

2. Hướng dẫn thời điểm lập hóa đơn điện tử (Công văn số 8404/BTC-TCT ngày 23/8/2022 của Bộ Tài chính)

Về vấn đề này, Bộ Tài chính hướng dẫn Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh như sau:

Từ ngày 01/07/2022 khi thực hiện áp dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, hóa đơn bán hàng điện tử là hóa đơn dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan, tổ chức, cá nhân khai, tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp, sử dụng cho các hoạt động, trong đó, có xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài. Việc lập hóa đơn điện tử đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhằm mục đích chuyển dữ liệu doanh thu xuất khẩu cho cơ quan thuế để thực hiện việc quản lý.

Theo đó, Bộ Tài chính thống nhất với đề xuất xử lý của Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh đối với trường hợp Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam (SEV) và Công ty TNHH Samsung Display Việt Nam là doanh nghiệp chế xuất có thực hiện xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài thì từ ngày 01/7/2022, thời điểm lập hóa đơn điện tử khi doanh nghiệp chế xuất xuất khẩu sản phẩm và trường hợp xuất khẩu hàng hóa của doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

3. Hướng dẫn sử dụng hóa đơn đối với hàng hóa XNK tại chỗ (Công văn số 8042/BTC-TCHQ ngày 12/8/2022 của Tổng cục Hải quan)

Để thực hiện Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Bộ Tài chính hướng dẫn nộp hóa đơn khi làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ, nhập khẩu tại chỗ đối với trường hợp doanh nghiệp nội địa kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán hàng cho doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) như sau:

- Khi làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ, người khai hải quan thực hiện thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 58 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 và nộp Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ (bản chụp) thay hóa đơn GTGT thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan cho cơ quan hải quan theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.
- Khi làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ, người khai hải quan thực hiện thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 58 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 và nộp hồ sơ hải quan kèm hóa đơn GTGT (bản chụp) thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan cho cơ quan hải quan.

4. Hướng dẫn xử lý thuế đối với nguyên liệu tiêu hủy (Công văn số 2319/CTHPH-TTHT ngày 12/8/2022 của Cục thuế Thành phố Hải Phòng)

Công ty TNHH ZF Automotive Vietnam kê khai nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và là doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện về địa bàn đầu tư tại Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải. Trường hợp công ty có phát sinh chi phí liên quan đến việc hủy nguyên liệu không sử dụng do khách hàng thay đổi chiến lược sản xuất, đồng thời nhận được khoản bồi thường từ khách hàng thì công ty xử lý về thuế như sau:

➤ Về việc lập hóa đơn

Đối với khoản bồi thường từ khách hàng, Công ty không phải lập hóa đơn mà lập chứng từ thu tiền theo qui định.

➤ Về thuế GTGT

Công ty không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của nguyên vật liệu tiêu hủy do nguyên vật liệu chưa được sử dụng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa chịu thuế GTGT.

➤ Về thuế TNDN

- Số nguyên vật liệu của Công ty không sử dụng phải tiêu hủy do khách hàng thay đổi chiến lược sản xuất không phải trường hợp tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hay hàng hóa hư hỏng do hết thời hạn sử dụng hoặc do quá trình sinh hóa tự nhiên và các trường hợp bất khả kháng khác nên Công ty không được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN đối với số nguyên vật liệu bị tiêu hủy nêu trên.
- Về xác định ưu đãi thuế TNDN đối với khoản bồi thường Công ty nhận được từ khách hàng vi phạm hợp đồng không sử dụng hết nguyên vật liệu do thay đổi chiến lược sản xuất, Tổng cục thuế đã có công văn số 3489/TCT-CS ngày 14/9/2021 hướng dẫn như sau:” Về nguyên tắc doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn thì thu nhập được hưởng ưu đãi là thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của dự án đầu tư trên địa bàn ưu đãi trừ các khoản thu nhập không được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật thuế TNDN. Các khoản thu nhập không thuộc thu nhập phát sinh trên địa bàn ưu đãi đầu tư, không thuộc thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh của dự án đầu tư thì không được hưởng ưu đãi thuế TNDN.”

5. Hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư khác tỉnh trụ sở chính (Công văn số 2697/CTBNI-TTHT ngày 07/09/2022 của Cục thuế Bắc Ninh)

Công ty thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư mới tại địa phương khác tỉnh trụ sở chính thì thực hiện kê khai, hoàn thuế GTGT như sau:

- Trường hợp công ty đã thành lập chi nhánh đóng tại tỉnh khác tỉnh trụ sở chính nhưng không bàn giao cho chi nhánh trực tiếp quản lý dự án tại tỉnh đó, chi nhánh hạch toán phụ thuộc, không có tài khoản ngân hàng và chưa lưu giữ sổ sách kế toán, hóa đơn, chứng từ của dự án thì công ty lập hồ sơ khai thuế, hồ sơ hoàn thuế GTGT riêng cho dự án đầu tư tại tỉnh khác tỉnh trụ sở chính và nộp cho cục thuế quản lý tại địa phương đó.

-
- Đồng thời phải kết chuyển thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư để bù trừ với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện. Số thuế GTGT được kết chuyển của dự án đầu tư tối đa bằng số thuế phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ của cơ sở kinh doanh. Sau khi bù trừ nếu số thuế GTGT đầu vào của dự án mới chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư.
 - Trường hợp công ty có quyết định bàn giao để chi nhánh tại tỉnh khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính thay mặt công ty trực tiếp quản lý dự án tại tỉnh đó, chi nhánh có con dấu theo quy định của pháp luật, lưu giữ sổ sách chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, có tài khoản gửi tại ngân hàng thì chi nhánh phải lập hồ sơ khai thuế, hồ sơ hoàn thuế GTGT riêng với cục thuế quản lý tại địa phương đó.
 - Khi dự án đầu tư để thành lập doanh nghiệp đã hoàn thành và hoàn tất các thủ tục về đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế, công ty phải tổng hợp thuế GTGT phát sinh, số thuế GTGT đã hoàn, số thuế GTGT chưa được hoàn của dự án để bàn giao cho chi nhánh mới thành lập để thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 1, Thông tư số 130/2016/TT-BTC của Bộ Tài Chính.